

MỤC TIÊU:

Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

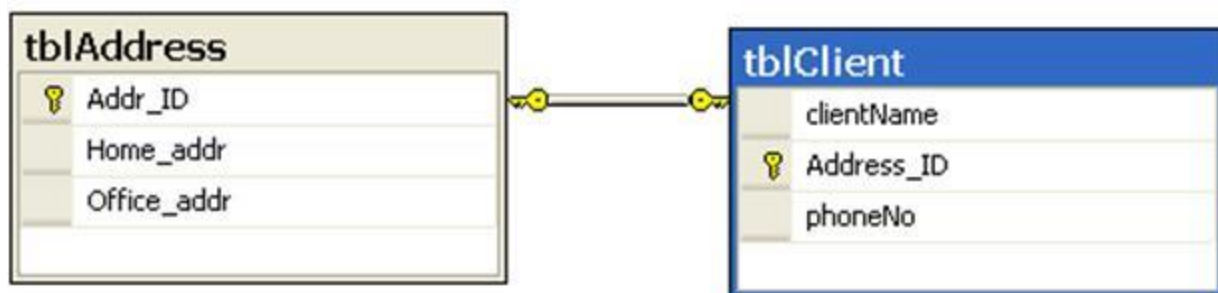
- ✓ Sử dụng Entity Framework Code First - Data Annotations
- ✓ Sử dụng Entity Framework Code First- Fluent API
- ✓ Sử dụng Entity Framework Code First thiết lập các ràng buộc csdl

PHẦN I

Bài 1 (3 điểm) Tạo ứng dụng Asp.net core code first, thiết kế các domain class tương ứng để có thể tạo ra csdl như hình bên dưới, đáp ứng các ràng buộc khóa chính, khóa ngoại, kiểu dữ liệu, độ dài dữ liệu, null, not null...và thể hiện mối quan hệ một – một

Table - dbo.tblAddress		Diagram - KH...gramEJBOneOne	
Column Name	Data Type	Allow Nulls	
Addr_ID	int	<input type="checkbox"/>	
Home_addr	varchar(50)	<input type="checkbox"/>	
Office_addr	varchar(50)	<input type="checkbox"/>	
		<input type="checkbox"/>	

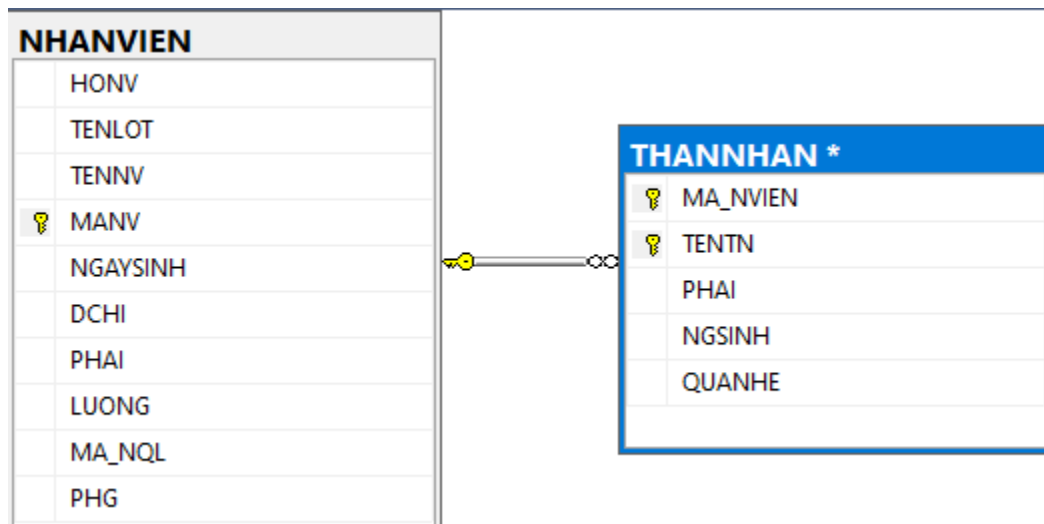
Table - dbo.tblClient		Diagram - KH...gramEJBOneOne	
Column Name	Data Type	Allow Nulls	
clientName	varchar(50)	<input type="checkbox"/>	
Address_ID	int	<input type="checkbox"/>	
phoneNo	varchar(10)	<input type="checkbox"/>	
		<input type="checkbox"/>	



- Sử dụng Convention
- Sử dụng Data Annotations
- Sử dụng Fluent

Bài 2 (3 điểm): Tạo ứng dụng Asp.net core code first, thiết kế các domain class tương ứng để có thể tạo ra csdl như hình bên dưới, đáp ứng các ràng buộc khóa chính, khóa ngoại, kiểu dữ liệu, độ dài dữ liệu, null, not null...và thể hiện mối quan hệ một – nhiều

dbo.NHANVIEN [Design]*					dbo.THANNHAN [Design]				
	Name	Data Type	Allow Nulls	Default		Name	Data Type	Allow Nulls	Default
	HONV	nvarchar(15)	<input checked="" type="checkbox"/>			MA_NVIEN	char(9)	<input type="checkbox"/>	
	TENLOT	nvarchar(15)	<input checked="" type="checkbox"/>			TENTN	nvarchar(15)	<input type="checkbox"/>	
	TENNV	nvarchar(15)	<input checked="" type="checkbox"/>			PHAI	nchar(3)	<input checked="" type="checkbox"/>	
	MANV	char(9)	<input type="checkbox"/>			NGSINH	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>	
	NGAYSINH	datetime	<input checked="" type="checkbox"/>			QUANHE	nvarchar(15)	<input checked="" type="checkbox"/>	
	DCHI	nchar(30)	<input checked="" type="checkbox"/>					<input type="checkbox"/>	
	PHAI	nchar(3)	<input checked="" type="checkbox"/>						
	LUONG	float	<input checked="" type="checkbox"/>						
	MA_NQL	char(9)	<input checked="" type="checkbox"/>						
	PHG	int	<input type="checkbox"/>						



- Sử dụng Convention
- Sử dụng Data Annotations
- Sử dụng Fluent

Bài 3 (4 điểm)

Tạo ứng dụng Asp.net core code first, thiết kế các domain class tương ứng để có thể tạo ra csdl như hình bên dưới, đáp ứng các ràng buộc khóa chính, khóa ngoại, kiểu dữ liệu, độ dài dữ liệu, null, not null (sinh viên tự chọn phù hợp)...và thể hiện mối quan hệ nhiều-nhiều

